|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập -Tự do -Hạnh phúc** |
| Số: /2023/QĐ-UBND**DỰ THẢO** | *Đồng Nai, ngày tháng năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định Quản lý hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

 *Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19 tháng 6 năm 2009;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16 tháng 6 năm 2022;*

*Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;*

*Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;*

*Căn cứ Nghị định số* [*13/2012/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/nghi-dinh-13-2012-nd-cp-dieu-le-sang-kien-135584.aspx) *ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về ban hành Điều lệ Sáng kiến;*

*Căn cứ Thông tư số* [*18/2013/TT-BKHCN*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/thong-tu-18-2013-tt-bkhcn-huong-dan-thi-hanh-dieu-le-sang-kien-205489.aspx) *ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số* [*13/2012/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/nghi-dinh-13-2012-nd-cp-dieu-le-sang-kien-135584.aspx) *ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị quyết số* [*161/2019/NQ-HĐND*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-quyet-161-2019-nq-hdnd-ve-noi-dung-chi-muc-chi-cho-hoat-dong-sang-kien-sang-tao-dong-nai-419713.aspx) *ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc quy định nội dung chi, mức chi cho hoạt động sáng kiến, sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số …./TTr-SKHCN ngày … tháng …. năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định Quản lý hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

**1. Sửa đổi khoản 3 Điều 4 như sau:**

“3. Trường hợp sáng kiến có đồng tác giả và số lượng đồng tác giả không vượt quá 03 người thì các đồng tác giả phải có bản giải trình nêu rõ nội dung công việc từng người tham gia tạo ra sáng kiến nộp kèm theo đơn yêu cầu công nhận sáng kiến. Báo cáo giải trình của đồng tác giả thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.”

**2. Sửa đổi khoản 2 Điều 17 như sau:**

“2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có thẩm quyền xét công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến trên địa bàn tỉnh hoặc toàn quốc để giải quyết các yêu cầu liên quan đến sáng kiến thuộc thẩm quyền hoặc để thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan”.

**3. Sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 18 như sau:**

“a) Đáp ứng đầy đủ các điều kiện kiện theo quy định tại Điều 3 và Điều 4 của Nghị định số [13/2012/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/nghi-dinh-13-2012-nd-cp-dieu-le-sang-kien-135584.aspx), Điều 4 của Thông tư số [18/2013/TT-BKHCN](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/thong-tu-18-2013-tt-bkhcn-huong-dan-thi-hanh-dieu-le-sang-kien-205489.aspx) và theo hướng dẫn tại Điều 15 của Quy định này, trong đó tính mới của sáng kiến được xem xét đối chiếu với nội dung các giải pháp có cùng bản chất thể hiện ở tất cả các nguồn tài liệu mà Hội đồng công nhận sáng kiến ở cấp huyện và tương đương có thể tiếp cận được;”

**4. Sửa đổi, bổ sung Điều 19 như sau:**

“Điều 19. Thủ tục xét công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến trong phạm vi toàn tỉnh và toàn quốc”.

**5. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 19 như sau:**

“1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng công nhận sáng kiến tỉnh Đồng Nai để thực hiện nhiệm vụ xét công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến trong phạm vi toàn tỉnh và toàn quốc.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ làm Chủ tịch Hội đồng công nhận sáng kiến tỉnh, xét công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến trong phạm vi toàn tỉnh và toàn quốc.”

**6. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 6 Điều 19 như sau:**

“d) Các tài liệu kèm theo: Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến; Quyết định công nhận sáng kiến của cơ quan, địa phương; các tài liệu có liên quan minh chứng các đơn vị đã sử dụng kết quả của sáng kiến trong phạm vi toàn tỉnh, toàn quốc (có xác nhận của lãnh đạo đơn vị đã sử dụng kết quả); Các tài liệu chứng minh hiệu quả, phạm vi ảnh hưởng, khả năng áp dụng rộng rãi của sáng kiến (nếu có).”

 **7. Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 19 như sau:**

 “7. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm xem xét và ban hành quyết định công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến trong toàn tỉnh và toàn quốc.

 Chủ tịch Hội đồng công nhận sáng kiến tỉnh có trách nhiệm thông báo kết quả xét công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến trong toàn tỉnh và toàn quốccho các cơ quan, địa phương sau khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định công nhận”.

 **8. Sửa đổi khoản 2 Điều 20 như sau:**

 “2. Việc xem xét hủy bỏ kết quả công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến áp dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 15 Quy định này và các quy định hiện hành.”

 **9. Sửa đổi khoản 2 Điều 25 như sau:**

 “2. Kết quả công nhận sáng kiến, kết quả công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến có thể được xem xét sử dụng cùng một lúc cho các đề nghị tặng thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác”.

 **10. Sửa đổi điểm a khoản 3 Điều 25 như sau:**

a) Sáng kiến được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến trên địa bàn tỉnh hoặc toàn quốc theo quy định tại Điều 19 có giá trị sử dụng để làm cơ sở xét, đề nghị tặng thưởng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” hoặc “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” và một số danh hiệu cấp cao theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng;”

 **11. Sửa đổi điểm b khoản 3 Điều 25 như sau:**

“b) Sáng kiến được Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến cấp huyện và tương đương theo quy định tại Điều 18 có giá trị sử dụng để làm cơ sở xét, đề nghị tặng thưởng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng;”

**Điều 2.** Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu kể từ ngày … tháng … năm 2023. Các nội dung khác của Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định Quản lý hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh ĐồngNai vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** |
| ***Nơi nhận:**** Như Điều 2;
* Bộ Khoa học và Công nghệ;
* Cục Kiểm tra văn bản QPPL – BTP;
* Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
* Chánh, các PCVP UBND tỉnh;

- Lưu: VT, … |  |